



**Phụ lục số XXIV: Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng**  
**Appendix XXIV: Report on change of Net Asset Value**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán)  
 (Issued in association with Circular 98/2020/TT-BTC on 16 November 2020 guiding operations and management of securities investment funds)

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Ngày 14/04/2021 /As at 14 Apr 2021

1	<b>Tên Công ty quản lý quỹ:</b> <i>Fund Management Company:</i>	<b>CTCP Quản lý Quỹ Đầu Tư Dragon Capital Việt Nam</b> <i>Dragon Capital Vietfund Management Joint Stock Company</i>
2	<b>Tên Ngân hàng giám sát:</b> <i>Supervising bank:</i>	<b>Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-CN TP.HCM</b> <i>Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam-HCMC Branch</i>
3	<b>Tên Quỹ ETF:</b> <i>Fund name:</i>	<b>QUỸ ETF VFMVN DIAMOND</b> <i>VFMVN DIAMOND ETF</i>
4	<b>Mã chứng khoán</b> <i>Code:</i>	<b>FUEVFNVD</b> <i>FUEVFNVD</i>
5	<b>Ngày lập báo cáo:</b> <i>Reporting date:</i>	15/04/2021 15 Apr 2021

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No	CHỈ TIÊU Criteria	Mã số Code	KỲ NÀY THIS PERIOD 14/04/2021	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 13/04/2021
1	Giá trị tài sản ròng / Net asset value			
1.1	Của quỹ ETF/Per Fund		10,571,885,106,341	10,516,794,549,828
1.2	Của một lô chứng chỉ quỹ ETF/Per lot of Fund Certificate		2,097,180,144	2,087,493,955
1.3	Của một chứng chỉ quỹ/Per Fund Certificate		20,971.80	20,874.93

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát

Authorized Representative of Supervisory Bank



Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-CN TP.HCM

Phó Trưởng Phòng DVKHTC2

Ngô Thủy Dương

Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý Quỹ

Authorized Representative of Fund Management Company



CTCP Quản lý Quỹ Đầu Tư Dragon Capital Việt Nam

Giám đốc điều hành Nghiệp vụ hỗ trợ đầu tư

Nguyễn Minh Đăng Khánh